

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 120/2022/HS-ST
Ngày: 07-6-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH - TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Định.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Quý;

Bà Nguyễn Thị Kim Chung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định tham gia phiên tòa: Ông Ngô Đức Sang - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 6 năm 2022 tại Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 116/2022/TLST-HS ngày 16 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 116/2022/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 5 năm 2022, đối với bị cáo:

Họ tên: **Nguyễn Văn Đ** - sinh năm 1989 tại: Tỉnh Nam Định; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Số 3/37 khu C, phường N, thành phố Đ, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Không nghề nghiệp; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H và bà Bùi Thị H1; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 18-9-2018 Công an phường Ngô Quyền, thành phố Nam Định xử phạt vi phạm hành chính hình thức cảnh cáo về hành vi "Gây mất trật tự khu dân cư"; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01-4-2022, sau đó chuyển tạm giam từ ngày 07-4-2022 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Nam Định; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Bà Trần Thị L, sinh năm 1976; nơi cư trú: Số 198 đường L, phường N, thành phố Đ, tỉnh Nam Định. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 31-3-2022, Nguyễn Văn Đ đi bộ lang thang trên đường Phong Lộc Tây, phường Cửa Nam, thành phố Nam Định mục đích tìm tài sản sơ hở để trộm cắp. Khi đi đến trước cửa số nhà 17 đường Phong Lộc Tây, phường Cửa Nam, thành phố Nam Định, Đ phát hiện 01 chiếc xe đạp điện nhãn hiệu Yamaha màu đen của bà Trần Thị L đang dựng dưới lòng đường (đầu xe hướng về đường Vũ Hữu Lợi, đuôi xe hướng về đường Đặng Xuân Bảng, thành phố Nam Định), chìa khóa vẫn cắm trên ổ khóa điện, trong giỏ xe có để 01 túi vải màu hồng. Sau khi quan sát xung quanh không có người trông coi, quản lý chiếc xe, Đ đi tới cạnh chiếc xe đạp điện, tay trái cầm vào tay lái bên trái của xe, chân phải gạt chân chống xe rồi ngồi lên xe dùng tay phải mở khóa điện để khởi động và điều khiển xe nhanh chóng tẩu thoát theo hướng đường Vũ Hữu Lợi về nhà. Khi về đến nhà, Đ cất giấu chiếc xe đạp điện ở nhà và mở chiếc túi xách trong giỏ xe đạp điện thì phát hiện trong túi vải có 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 8 màu xanh (đã cũ) và 01 chiếc ví da màu cam bên trong có 50.000 đồng. Đ cất tờ tiền 50.000 đồng vào trong túi quần của mình rồi tháo 02 chiếc sim trong điện thoại ra.

Khoảng 12 giờ 35 phút ngày 31-3-2022 bà Trần Thị L phát hiện mất tài sản nên đã đến Công an phường Cửa Nam, thành phố Nam Định trình báo sự việc. Đến 17 giờ 15 phút ngày 31-3-2022, Nguyễn Văn Đ mang chiếc xe đạp điện Yamaha, 01 chiếc túi vải màu hồng, 01 chiếc điện thoại di động Redmi Note 8; 02 sim điện thoại 01 chiếc ví da màu cam và số tiền 50.000 đồng đến trụ sở Công an phường Cửa Nam, thành phố Nam Định giao nộp và đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân.

Sau khi hoàn thiện hồ sơ ban đầu, Công an phường Cửa Nam, thành phố Nam Định đã chuyển hồ sơ Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định để giải quyết theo thẩm quyền.

Cơ quan điều tra đã tiến hành trích xuất, thu giữ dữ liệu điện tử lưu giữ trong camera an ninh lắp đặt trước cửa số nhà 47 đường Phong Lộc Tây, phường Cửa Nam, thành phố Nam Định ghi lại hình ảnh Nguyễn Văn Đ điều khiển xe đạp điện của bà Trần Thị L đi trên đường Phong Lộc Tây hướng về đường Vũ Hữu Lợi, phường Cửa Nam, thành phố Nam Định (cách vị trí Đ thực hiện hành vi phạm tội khoảng 50m) để phục vụ công tác điều tra. Tại Kết luận giám định số 513/KL-KTHS ngày 22-4-2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Không phát hiện thấy dấu vết bị cắt ghép, chỉnh sửa nội dung trong toàn bộ video cần giám định.

Tại cơ quan điều tra, bà Trần Thị L có quan điểm đối với chiếc túi vải màu hồng, chiếc ví da màu cam và 02 sim điện thoại là tài sản đã cũ, không có giá trị nên bà L không yêu cầu cơ quan điều tra định giá số tài sản này.

Tại Kết luận định giá tài sản số 12/KL-HĐDGTS ngày 01-4-2022 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thành phố Nam Định kết luận: Chiếc xe đạp điện Yamaha màu đen là vật chứng trong vụ án có trị giá 1.450.000 đồng; chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 8 màu xanh là vật chứng trong vụ án có trị giá 1.200.000 đồng. Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà Trần Thị L chiếc xe đạp điện Yamaha, 01 chiếc túi vải màu hồng, 01 chiếc điện thoại di động Redmi Note 8; 02 sim điện thoại 01 chiếc ví da màu cam và số tiền 50.000 đồng. Bà L đã nhận lại toàn bộ số tài sản trên và không có yêu cầu gì khác.

Bản cáo trạng số 121/CT-VKSTPNĐ ngày 16-5-2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định truy tố bị cáo Nguyễn Văn Đ về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo Nguyễn Văn Đ tại phiên tòa thể hiện hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Do đó Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”; Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù; không áp dụng hình bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Văn Đ nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn Đ; bị hại là bà Trần Thị L không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn Đ phù hợp với các tài liệu, chứng cứ của vụ án nên có đủ cơ sở xác định: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 31-3-2022, bị cáo Nguyễn Văn Đ đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 chiếc xe đạp điện màu đen trị giá 1.450.000 đồng; 01 chiếc điện thoại di động Redmi Note 8 màu xanh trị giá 1.200.000 đồng và số tiền 50.000 đồng của bà Trần Thị L tại trước cửa số nhà 17 đường Phong Lộc Tây, phường Cửa Nam, thành phố Nam Định. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ và bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Tổng giá trị tài sản bị cáo Nguyễn Văn Đ chiếm đoạt là 2.700.000 đồng. Như vậy, hành vi của bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn Đ đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi phạm tội bị cáo đã đầu thú. Do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Văn Đ không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về hình phạt: Xét bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội lần đầu, được áp dụng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên Hội đồng xét xử sẽ xử phạt bị cáo ở mức thấp của khung hình phạt mà bị cáo bị truy tố nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo không có công việc ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị cáo trộm cắp đã được trả lại cho bị hại. Bà Trần Thị L không có yêu cầu gì khác, vấn đề trách nhiệm dân sự trong vụ án đã giải quyết xong nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn Đ bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ 01 năm tù (một năm tù). Thời hạn tù tính từ ngày 01-4-2022.

2. Án phí:

- Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016.

Bị cáo Nguyễn Văn Đ phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo:

Bị cáo Nguyễn Văn Đ được quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại là bà Trần Thị L (vắng mặt) được quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND TP. Nam Định (02 bản);
- Công an TP. Nam Định;
- Chi cục THADS TP. Nam Định;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Phạm Thị Thu Định

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ